

## **Buổi Tập huấn PPDH kĩ thuật “KHĂN TRẢI BÀN” tại Trường Tiểu học Giang Biên.**

Sáng ngày 23/8/2022, tại trường Tiểu học Giang Biên, cô giáo Kiều Bích Anh GVCN lớp 5A3.



Trong buổi báo cáo cô giáo Kiều Bích Anh đã báo cáo về phương pháp dạy học kĩ thuật “**KHĂN TRẢI BÀN**”

Sau đây là một số nội dung về phương pháp dạy học được đưa ra trong buổi tập huấn:

Kĩ thuật “khăn trải bàn” là hình thức tổ chức hoạt động mang tính hợp tác kết hợp giữa hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm nhằm:

- Kích thích, thúc đẩy sự tham gia tích cực.

- Tăng cường tính độc lập, trách nhiệm của cá nhân HS.
- Phát triển mô hình có sự tương tác giữa HS với HS.

Sau đó là các bước tiến hành:



### 3. Cách tiến hành (thời gian 8-10p)

Bước 1: Chia HS thành các **nhóm 4 (có thể nhiều hơn)**, giao nhiệm vụ thảo luận và phát cho mỗi nhóm một tờ giấy A0.



phân xung quanh





### 3. Cách tiến hành



Bước 2: Học sinh ngồi vào vị trí như hình vẽ minh họa.




Bước 3: Mỗi cá nhân làm việc độc lập và viết ý tưởng vào phần giấy của mình trên “khăn trải bàn”.

Bước 4: Kết thúc thời gian làm việc cá nhân, nhóm trưởng điều hành, các thành viên chia sẻ, thảo luận và thống nhất các câu trả lời, thư kí ghi lại ý kiến chung của cả nhóm vào phần chính.

Lưu ý:

- Chủ đề nhỏ, toàn thể học sinh cùng nghiên cứu một chủ đề.
- Sau khi hoàn tất, giáo viên có thể gắn các mẫu giấy "khăn trải bàn" lên bảng để cả lớp cùng nhận xét.
- Có thể thay số bằng tên của học sinh.

Nếu số HS trong nhóm quá đông:

- + Có thể phát cho HS những phiếu giấy nhỏ để ghi ý kiến cá nhân
- + Có thể đính những phiếu giấy ghi các ý kiến đã được nhóm thống nhất vào phần giữa “khăn trải bàn”.
- Những ý kiến không thống nhất, cá nhân có quyền bảo lưu và được giữ lại ở phần xung quanh “khăn trải bàn”.

\* Một số ưu, nhược điểm:

● ● ● ● ● 5. ƯU, NHƯỢC ĐIỂM 

Ưu điểm	Nhược điểm
<p><b>* Đối với học sinh</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hoạt động nhóm hiệu quả hơn.</li><li>- HS không ỷ lại.</li><li>- Rèn kĩ năng tư duy, phê phán, quyết định, giải quyết vấn đề, hợp tác, giao tiếp.</li><li>- Giúp phát triển các mối quan hệ giữa học sinh với học sinh.</li></ul> <p><b>* Đối với giáo viên</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Giúp giáo viên quản lý được ý thức và kết quả làm việc của mỗi cá nhân học sinh.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đòi hỏi về không gian lớp học và đồ dùng dạy học phù hợp (giấy khổ lớn, bút lông...) khi tổ chức hoạt động.</li><li>- Đòi hỏi thời gian phù hợp để HS làm việc cá nhân và thống nhất ý kiến trong nhóm.</li></ul>



Sau khi đưa ra các bước tiến hành cô Kiều Bích Anh đã đưa ra minh họa thông qua hoạt động dạy học cụ thể: **Bài tập 2: Tìm những từ đồng nghĩa với mỗi từ sau đây: đẹp, học tập.**

\* Lí do chọn kĩ thuật “khăn trải bàn”

- Thực hiện một yêu cầu bài tập 2 (dạng bài tập liệt kê từ đồng nghĩa) cần có sự đóng góp ý kiến từ các thành viên trong nhóm.

Chuẩn bị

- Giấy A1 được kẻ khung sẵn của kĩ thuật khăn trải bàn.

- Bút dạ, nam châm.

Cách tiến hành:

Chia lớp thành các nhóm 4 - 5, phổ biến cách tiến hành thảo luận nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn”. Các nhóm tìm từ đồng nghĩa với từ đẹp, học tập. Thời gian thảo luận 5 phút.

- Yêu cầu HS tìm các từ đồng nghĩa với từ đẹp, học tập..

- Sau khi các thành viên tìm và viết xong các TN ở xung quanh, nhóm trưởng điều khiển nhóm thảo luận, tập hợp lại các ý kiến chung, các ý kiến thống nhất và viết vào ô giữa của tờ giấy:

- Các nhóm dán lên bảng lớp, trình bày, nhận xét, bổ sung cho nhau.

=> GV kết luận, chốt đáp án đúng.

- Hết bài tập 2, HS quay trở lại vị trí ban đầu.

Thông qua hoạt động trong bài học GV thấy được Phương pháp kĩ thuật “**KHĂN TRẢI BÀN**” là một phương pháp dạy học tích cực giúp phát huy tối đa hiệu quả dạy và học.

Sau đây là 1 số sile về tiết minh họa:



**Tìm những từ ngữ tả bầu trời trong mẫu chuyện nêu trên.  
Những từ ngữ nào thể hiện so sánh? Những từ ngữ nào  
thể hiện sự nhân hóa?**



## **Bầu trời mùa thu**

Tôi cùng bạn trẻ đi ra cánh đồng. Buổi sáng tháng chín mát mẻ và dễ chịu. Tôi nói với các em:

- Các em hãy nhìn lên bầu trời mà xem. Mùa hè, nó rất nóng và cháy lên những tia sáng của ngọn lửa.

Còn bây giờ bầu trời thế nào? Hãy suy nghĩ và chọn những từ ngữ thích hợp để miêu tả nó.

Bạn trẻ nhìn lên bầu trời và suy nghĩ. Sau vài phút, một em nói:

- Bầu trời xanh như mặt nước mệt mỏi trong ao.
- Vì sao mặt nước lại mệt mỏi? – Tôi hỏi lại.
- Thưa thầy, mùa hè, nước dạo chơi cùng những làn sóng. Mùa thu, nó mệt và đứng lại với màu xanh nhạt. Nó mệt mỏi!

Những em khác tiếp tục nói:

- Bầu trời được rửa mặt sau cơn mưa.
- Bầu trời xanh biếc.

Cô bé Va – li – a nhỏ nhắn đứng trầm ngâm một chỗ. Tôi hỏi:

- Còn Va – li – a, vì sao em im lặng thế?
- Em muốn nói bằng những từ ngữ của mình.
- Em đã tìm được câu nào chưa?

- Bầu trời dịu dàng – Va – li – a khẽ nói và mỉm cười.

Sau đó, mỗi em đều vẽ bầu trời bằng từ ngữ của riêng mình:

- Bầu trời buồn bã. Những đám mây xám đang từ phương Bắc trôi tới.
- Bầu trời trầm ngâm. Nó như đến tiếng hát của bầy chim sơn ca.
- Bầu trời ghé sát mặt đất. Mùa hè nó cao hơn và cũng có những con chim én bay liệng.

Còn bây giờ chẳng có chim én nữa, vì thế bầu trời cúi xuống lắng nghe để tìm xem chim én đang ở bụi cây hay ở nơi nào.

Theo XU – KHÔM – LIN - XKI



rất nóng và cháy lên những tia sáng của ngọn lửa.

xanh như mặt nước một môi trong ao.

được rửa mặt sau cơn mưa.

xanh biếc.

dịu dàng.

buồn bã.

trầm ngâm, nhớ tiếng hót của bầy chim sơn ca.

ghé sát mặt đất.

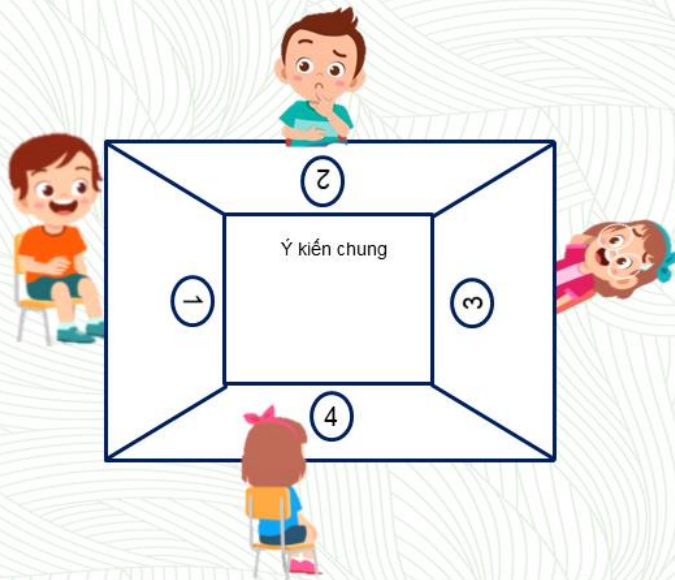
cao hơn.

cúi xuống lắng nghe để tìm xem chim én đang ở trong bụi

cây hay ở nơi nào.



## Thảo luận nhóm





## Chào luận nhóm

① Các TN thể hiện sự so sánh là: xanh như mặt nước mệt mỏi trong ao.

② Các TN thể hiện sự nhân hóa là: Bầu trời rửa mặt, dịu dàng, buồn bã, trầm ngâm, nhớ, ghé sát, cúi, xướng, lắng nghe, tìm.

③ Các TN thể hiện sự so sánh là: xanh như mặt nước mệt mỏi trong ao.

④ Các TN thể hiện sự nhân hóa là: ghé sát, cúi xướng, lắng nghe, tìm.

Ý kiến chung

Các TN thể hiện sự so sánh là: xanh như mặt nước mệt mỏi trong ao.

Các TN thể hiện sự nhân hóa là: Bầu trời rửa mặt, dịu dàng, buồn bã, trầm ngâm, nhớ, ghé sát, cúi xuống, lắng nghe, tìm.

Tìm những từ tả bầu trời khác có trong bài?

Các TN thể hiện sự so sánh là: xanh như mặt nước mệt mỏi trong ao.

Các TN thể hiện sự nhân hóa là: Bầu trời rửa mặt, dịu dàng, buồn bã, trầm ngâm, nhớ, ghé sát, cúi xuống, lắng nghe, tìm.

Tác giả: Nguyễn Thị Tân